

Số: 01/2018/QĐST-KDTM

Gò Quao, ngày 12 tháng 02 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2018/TLST-KDTM ngày 30 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ.

Trụ sở: số 35 Hàng Vôi, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Công N – Chức vụ: Q.Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ, chi nhánh Kiên Giang.

Người được uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Phúc H – sinh năm 1973.

Chức vụ: Phó Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng TMCP Đ, chi nhánh Kiên Giang – Phòng giao dịch Châu Thành.

Địa chỉ: 609 khu phố M, thị trấn M, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Bà Trần Phượng L – sinh năm 1969 – (*Chủ hộ kinh doanh*) Đại diện hộ kinh doanh, theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 56H8002565 ngày 20/4/2008.

Ông Mã Hồng Ph – sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Cùng khu phố Ph, thị trấn G, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự về việc bà Trần Phương L tự nguyện trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 432.966.314 (bốn trăm ba mươi hai triệu chín trăm sáu mươi sáu nghìn ba trăm mười bốn) đồng và lãi phát sinh cho đến khi trả hết khoản nợ vay. Trong đó tiền vốn là 300.000.000 (ba trăm triệu) đồng và lãi suất tính đến ngày 02/02/2018 là 132.966.314 (một trăm ba mươi hai triệu chín trăm sáu mươi sáu nghìn ba trăm mười bốn) đồng.

Bà Trần Phương L có nghĩa vụ trả hết số nợ 432.966.314 (bốn trăm ba mươi hai triệu chín trăm sáu mươi sáu nghìn ba trăm mười bốn) đồng cho Ngân hàng TMCP Đ với thời gian như sau:

+ Lần 01: Vào ngày 26/02/2018 bà Trần Phương L trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

+ Lần 02: Vào ngày 26/3/2018 bà Trần Phương L trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

+ Lần 03: Vào ngày 26/4/2018 bà Trần Phương L trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

+ Lần 04: Vào ngày 25/5/2018 bà Trần Phương L trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

+ Lần 05: Vào ngày 26/6/2018 bà Trần Phương L trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

+ Lần 06: Vào ngày 26/7/2018 bà Trần Phương L trả cho Ngân hàng TMCP Đ toàn bộ số tiền còn nợ bao gồm vốn gốc và tiền lãi phát sinh cho đến ngày trả dứt nợ.

Trường hợp bà Trần Phương L vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ ở bất kỳ lần trả nợ nào như đã nêu trên thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Quao phát mãi tài sản thế chấp là QSD đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN 673151 do Ủy ban nhân dân huyện Gò Quao cấp ngày 09/7/2013 do bà Trần Phương L đứng tên, đất có diện tích 104,71m² thuộc thửa số 322, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại khu phố Phước Trung 2, thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, để thu hồi toàn bộ số nợ trên.

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP Đ có đơn yêu cầu cơ quan thi hành án, nếu bà Trần Phương L chưa thi hành thì hàng tháng bà L còn phải chịu lãi theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng trên số nợ gốc tương ứng với thời gian chưa thi hành.

Kể từ ngày bà Trần Phượng L thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Đ có nghĩa vụ trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN 673151 do Ủy ban nhân dân huyện Gò Quao cấp ngày 09/7/2013, đất có diện tích 104,71m² thuộc thửa số 322, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại khu phố Phước Trung 2, thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang cho bà Trần Phượng L.

Ngân hàng TMCP Đ và bà Trần Phượng L không yêu cầu ông Mã Hồng Ph phải có nghĩa vụ trả số nợ trên. Ông Mã Hồng Ph thừa nhận tài sản thế chấp cho Ngân hàng TMCP Đ là tài sản riêng của bà Trần Phượng L và cam kết không tranh chấp đối với tài sản thế chấp.

Về án phí KDTM sơ thẩm là: 10.659.500 đồng. Bà Trần Phượng L tự nguyện nộp hết 10.659.500 đồng. Ngân hàng TMCP Đ được nhận lại 10.065.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000181 ngày 11/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7, Điều 7a, Điều 7b Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Gò Quao;
- CCTHADS huyện Gò Quao;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phan Thị Thùy Trang